

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 9 - 2022

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Lê Huệ.

Ông Lê Anh Thơ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh, là Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 143/2022/TLST-HNGĐ, ngày 28 tháng 6 năm 2022 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 26 tháng 8 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 14 tháng 9 năm 2022; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Trần L, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khối TĐ, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Võ Thị H, sinh năm 1995. Nơi ĐKKHKT: Khối TĐ, thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Chỗ ở hiện nay: Khối P, thị trấn NĐ, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 16/6/2022, bản tự khai, lời khai trong quá trình thu thập chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Nguyễn Trần L trình bày: Nguyên đơn và bị đơn chị Võ Thị H kết hôn ngày 30 tháng 3 năm 2020, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Hôn

nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Võ Thị H không chịu làm ăn, đam mê cờ bạc dẫn đến nợ nần chồng chất. Nguyên đơn đã khuyên bảo nhiều lần nhưng chị Võ Thị H không thay đổi và ngày càng lún sâu hơn dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau và làm mất tình cảm vợ chồng. Từ tháng 5/2022 đến nay, chị Võ Thị H về sinh sống cùng bố mẹ đẻ, vợ chồng không chung sống với nhau, không quan tâm, chăm sóc nhau và không có biện pháp gì để hàn gắn hạnh phúc. Nay nguyên đơn thấy tình nghĩa vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với chị Võ Thị H. Về con chung: Nguyên đơn và chị Võ Thị H chưa có con chung. Về tài sản chung và các khoản nợ của vợ chồng: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, lời khai trong quá trình thu thập chứng cứ và hòa giải, bị đơn chị Võ Thị H thống nhất lời khai về thời gian, địa điểm đăng ký kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bị đơn tham gia chơi tiền ảo trên mạng dẫn đến nợ nần, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình nên vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Hiện tại vợ chồng không chung sống với nhau. Bị đơn đã biết sai và đang còn tình cảm với anh Nguyễn Trần L nên mong muốn được đoàn tụ vợ chồng. Về con chung: Bị đơn và anh Nguyễn Trần L chưa có con chung. Về tài sản và nợ: Bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; xác định đúng quan hệ tranh chấp; trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ, Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình thu thập chứng cứ, thủ tục tố tụng đạt đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử đã thực hiện theo đúng trình tự quy định từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử: Về tình cảm: Anh Nguyễn Trần L được ly hôn chị Võ Thị H. Về con chung: Anh Nguyễn Trần L và chị Võ Thị H chưa có con chung nên không xem xét. Về tài sản chung và các khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu nên đề

ng nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Anh Nguyễn Trần L yêu cầu ly hôn với chị Võ Thị H có địa chỉ cư trú tại thị trấn NĐ, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An theo quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về áp dụng pháp luật nội dung:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trần L và chị Võ Thị H có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình và có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 13/2020, ngày 30 tháng 3 năm 2020 của UBND thị trấn NĐ, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chị Võ Thị H thường xuyên bài bạc dẫn đến nợ nần, không chăm lo kinh tế và hạnh phúc gia đình, vợ chồng thường xuyên cãi vã nhau. Từ tháng 5/2022 đến nay vợ chồng không chung sống với nhau, không quan tâm, chăm sóc nhau và không có biện pháp gì để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Anh Nguyễn Trần L giữ nguyên yêu cầu ly hôn. Chị Võ Thị H mong muốn đoàn tụ vợ chồng. Hội đồng xét xử nhận định: Việc đoàn tụ vợ chồng phải là nguyện vọng từ hai phía và vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Tuy nhiên, hiện tại vợ chồng không sống chung với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền và nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên hòa giải và phiên tòa anh Nguyễn Trần L giữ nguyên yêu cầu ly hôn vì vợ chồng không còn tình cảm. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Trần L được ly hôn chị Võ Thị H.

[2.2]. Về con chung: Anh Nguyễn Trần L và chị Võ Thị H thống nhất khai chưa có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3]. Về tài sản chung và các khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau có phát sinh tranh chấp thì các đương sự

có quyền khởi kiện đến Tòa án bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[3]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4]. Các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 19, Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Trần L và chị Võ Thị H.
2. Về con chung: Anh Nguyễn Trần L và chị Võ Thị H chưa có con chung.
3. Về tài sản chung và các khoản nợ: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau có phát sinh tranh chấp thì các đương sự có quyền khởi kiện đến Tòa án bằng vụ án khác theo quy định của pháp luật.
4. Về án phí: Anh Nguyễn Trần L phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004681, ngày 24 tháng 6 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An. Anh Nguyễn Trần L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.
5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Lại